

Bản án số: 30/2019/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 8 - 2019
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Trục

2. Bà Phan Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 97/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/7/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2019 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Hồ Thị P - sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ 33A, thôn T, xã L, huyện DK, Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

2. ***Bị đơn:*** Anh Lý Văn H - sinh năm 1968

Địa chỉ: thôn T, xã L, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 02/5/2019, biên bản lấy lời khai ngày 05/6/2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị P trình bày: chị và anh Lý Văn H tự nguyện yêu thương nhau, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996, đến năm 2004 mới có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã L. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H thường xuyên say xỉn, không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình, luôn dùng lời lẽ xúc phạm và có hành động bạo lực đánh đập đối với chị, dẫn đến tình cảm giữa vợ chồng ngày càng áp lực, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Chị đã nhiều lần khuyên và tạo cơ hội nhưng anh H vẫn không có sự thay đổi bản tính của mình, nên chị và anh H đã không còn chung sống với nhau từ năm 2010 cho đến nay. Chị xác định không còn tình cảm yêu thương, quan tâm, chăm sóc đến anh H nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung là Lý Quốc C - sinh ngày 10/02/1997 và Lý Quốc B - sinh ngày 24/4/2005. Cháu C đã trưởng thành nên chị không có yêu cầu gì. Chị có nguyện vọng được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị P xác định giữa chị và anh H không có tài sản chung và nợ chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Lý Văn H đến Tòa án làm việc, nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản, giấy tờ tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hồ Thị P vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Lý Văn H; về con chung: Chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Quốc B và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung: chị xác định giữa chị và anh H không có tài sản chung và nợ chung. Bị đơn anh Lý Văn H vắng mặt lần thứ hai, không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - Khánh Hòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ trình tự thủ tục tố tụng. Bị đơn anh Lý Văn H vi phạm khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị P xin ly hôn với anh Lý Văn H. Về con chung: Chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lý Quốc Bảo. Chị P không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét; về tài sản chung và nợ chung: Chị P xác định không có nên không xem xét. Về án phí: Chị P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Lý Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Lý Văn H.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Hồ Thị P và anh Lý Văn H tự nguyện yêu thương nhau về sống chung như vợ chồng từ năm 1996, đến năm 2004 mới có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã L, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 03/2004 ngày 29/01/2004 theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị P và anh H thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chị P cho rằng anh H thường xuyên say xỉn, không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình, luôn dùng lời lẽ xúc phạm và có hành động bạo lực đánh đập đối với chị, dẫn đến tình cảm giữa vợ chồng ngày càng áp lực, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Chị P và anh H đã không còn chung sống với nhau từ năm 2010 cho đến nay. Chị P xác định không còn tình cảm với anh H. Anh Lý Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh H không đến Tòa án làm việc. Điều này chứng tỏ, anh H không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này, cho thấy hôn nhân giữa chị P và anh H đã có mâu thuẫn dẫn đến gia đình không có hạnh phúc, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể khắc phục và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị P được ly hôn với anh Lý Văn H, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về con chung: Chị P và anh H có 02 con chung là Lý Quốc C - sinh ngày 10/02/1997 và Lý Quốc B - sinh ngày 24/4/2005. Cháu C đã trưởng thành, chị P không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với cháu B có nguyện vọng được ở với mẹ và chị P có nguyện vọng được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Đây là yêu cầu chính đáng của chị P phù hợp với quy định của pháp luật nên cần để chị P tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bảo.

[4]. Về tài sản chung: Chị P xác định giữa chị và anh H không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về nợ chung: Chị P xác định giữa chị và anh H không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị P phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị P được ly hôn với anh Lý Văn H.

[2]. Về con chung: Giao con chung là Lý Quốc B - sinh ngày 24/4/2005, cho chị Hồ Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lý Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, chị P, anh H có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: không có.

[4]. Về nợ chung: không có.

[5]. Về án phí: Chị Hồ Thị P phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình 300.000 đồng, chị P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002688 ngày 27/5/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện DK. Chị P đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quy định chung: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh H;
- VKSND huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- Ủy ban nhân dân xã L (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Kim Vinh